

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG  
SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: 526 /TB-SCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 13 tháng 5 năm 2015

**THÔNG BÁO**  
**V/v chấp nhận đăng ký hợp đồng theo mẫu**

Kính gửi: Công ty TNHH Một Thành Viên Cấp Thoát Nước – Môi Trường Bình Dương

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/10/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các văn bản pháp luật có liên quan;

Sau khi xem xét hồ sơ mã số 137 tiếp nhận ngày 14/4/2015 về việc đăng ký hợp đồng cung cấp nước sạch sinh hoạt theo mẫu của Công ty TNHH Một Thành Viên Cấp Thoát Nước – Môi Trường Bình Dương, Sở Công Thương thông báo chấp nhận đăng ký hợp đồng theo mẫu của Công ty. Trong trường hợp thay đổi nội dung của hợp đồng theo mẫu, đề nghị Công ty thực hiện thủ tục đăng ký lại theo đúng quy định.

Sở Công Thương thông báo để Công ty TNHH Một Thành Viên Cấp Thoát Nước – Môi Trường Bình Dương biết và thực hiện./.

*(Chữ ký)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục QLCT (để b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLTM, H, "pdf".

**GIÁM ĐỐC**



*Hồ Văn Bình*

382512  
3822245

## ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG THEO MẪU, ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG

Kính gửi: Sở công thương tỉnh Bình Dương

Tổ chức, cá nhân kinh doanh:

- Tên tổ chức : Công ty TNHH Một Thành Viên Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 3700145694 đăng ký lần đầu vào ngày 07/02/2006.
- Ngành nghề kinh doanh: Khai thác, xử lý và cung cấp nước,...

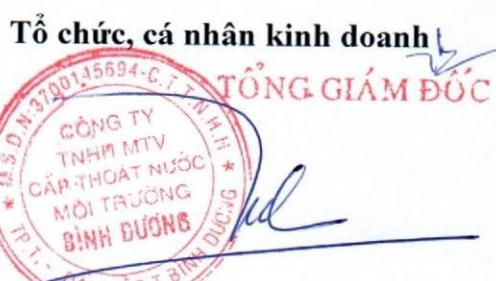
### I. Nội dung đề nghị đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung:

1. Đăng ký lần đầu/đăng ký lại: Đăng ký lần đầu.
2. Áp dụng cho loại hàng hóa/dịch vụ: cấp nước sạch.
3. Đối tượng áp dụng: Áp dụng cho tất cả người tiêu dùng.
4. Phạm vi áp dụng: Tỉnh Bình Dương.
5. Thời gian áp dụng: áp dụng sau khi hoàn thành việc đăng ký.

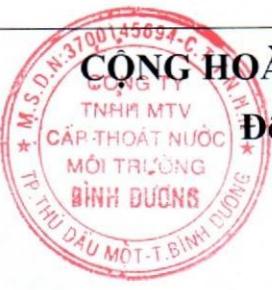
SỞ CÔNG THƯƠNG BÌNH DƯƠNG  
Số: 137 VP Sở  
Ngày nhận: 14/04/2015  
Ngày trả: 14/05/2015

### II. Tổ chức, cá nhân kinh doanh cam kết và hiểu rằng:

1. Đảm bảo hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tuân thủ các quy định pháp luật là nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh;
2. Bất cứ khi nào phát hiện thấy nội dung của hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, cơ quan chấp nhận đăng ký có quyền và trách nhiệm yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh phải sửa đổi, hủy bỏ nội dung vi phạm đó.
3. Đã tìm hiểu kỹ quy định pháp luật và cam kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung nêu kèm theo Đơn đăng ký này không có các điều khoản vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các nguyên tắc chung về giao kết hợp đồng.
4. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và tính chính xác của nội dung đơn đăng ký và tài liệu kèm theo.



Nguyễn Văn Thiên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

\*\*\*

**HỢP ĐỒNG  
DỊCH VỤ CẤP NƯỚC SẠCH**

Số...../.....

**GIỮA**

**XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC ....  
THUỘC CÔNG TY TNHH MTV CẤP THOÁT NƯỚC  
– MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG  
với tư cách là Bên Cung Cấp Dịch Vụ Cấp Nước sạch**

và

**HỘ GIA ĐÌNH ÔNG (BÀ) [-]  
với tư cách là Bên Sử Dụng Nước**

**MÃ SỐ KHÁCH HÀNG**

.....

*[Handwritten signature]*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

**HỢP ĐỒNG**  
**DỊCH VỤ CẤP NƯỚC SẠCH**

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 33/2005/QH11 của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005.
- Căn cứ Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006.
- Căn cứ Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 07 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.
- Căn cứ Nghị định Số: 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 07 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của: **XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC** .....
- Căn cứ năng lực sản xuất nước và nhu cầu sử dụng nước giữa 2 bên.
- Căn cứ phiếu đề nghị cung cấp nước của quý Khách hàng.

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ..... chúng tôi gồm có:

**I. BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ CẤP NƯỚC: XÍ NGHIỆP.....**

Ông (bà)..... Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: ..... Fax: .....

Số tài khoản:..... tại ngân hàng: .....

(Sau đây gọi là “**Bên A**”)

**II. BÊN SỬ DỤNG NƯỚC:**

Chủ hộ: ..... : Ông (Bà).....

Hoặc người được ủy quyền : .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : .....

Địa chỉ liên hệ : .....

Số điện thoại : .....

Fax : .....

Số tài khoản Ngân hàng : ..... tại .....

(Sau đây gọi là “**Bên B**”)

(**Bên A** và **Bên B** được gọi riêng là “**Bên**” và được gọi chung là “**Các Bên**”).

Các Bên cùng nhau thống nhất lập và ký kết Hợp đồng dịch vụ cung cấp nước sạch này (“**Hợp Đồng**”) để phục vụ mục đích sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh với những nội dung sau:

## **Điều 1. Đối tượng của hợp đồng**

Bên A thực hiện dịch vụ cấp nước sinh hoạt cho Bên B theo các điều kiện chất lượng dịch vụ như quy định tại Hợp Đồng này và Bên B sử dụng nước sinh hoạt theo đúng các điều khoản tại Hợp Đồng này, cụ thể như sau:

- 1.1 Địa điểm tiêu thụ nước: tại .....
- 1.2 Điểm đầu nối vào hệ thống cấp nước của Bên A: .....<sup>1</sup>
- 1.3 Mục đích sử dụng nước: Bên B sử dụng nước vào mục đích .....
- 1.4 Chất lượng nước: phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt với các điều kiện về áp lực nước tại điểm đầu nối, lưu lượng nước tại điểm đầu nối.

## **Điều 2. Thiết bị đo đếm nước**

- 2.1 Đồng hồ nước lắp đặt tại vị trí cách (sân, nhà...) ..... mét, loại đồng hồ: ....., đường kính:....., cấp đồng hồ:....., mã số: ....., năm sản xuất:....., nước sản xuất:....., màu sơn:....., tình trạng:.....%.
- 2.2 Việc đo đếm nước được thực hiện bằng đồng hồ đo nước (sau đây gọi tắt là “**Đồng Hồ Đo Nước**”), được Bên A lắp đặt nằm trong/ngoài vị trí quản lý của Bên B.
- 2.3 Lắp đặt Đồng Hồ Đo Nước: Bên A có trách nhiệm đầu tư, lắp đặt Đồng Hồ Đo Nước, đảm bảo Đồng Hồ Đo Nước đã được kiểm định phù hợp với Tiêu chuẩn Việt Nam.
- 2.4 Trường hợp Đồng Hồ Đo Nước bị mất hoặc hư hỏng gây mất nước mà (i) nguyên nhân do lỗi của Bên A thì Bên A có trách nhiệm sửa chữa, thay thế Đồng Hồ Đo Nước và tiếp tục cấp nước cho Bên B; (ii) nguyên nhân do lỗi của Bên B thì Bên B có trách nhiệm hoàn trả và bồi thường cho Bên A toàn bộ các chi phí và thiệt hại thực tế liên quan đến việc sửa chữa, thay thế và kiểm định Đồng Hồ Đo Nước.
- 2.5 Bên B không được tự ý tháo gỡ, di chuyển Đồng Hồ Đo Nước sang vị trí khác so với vị trí lắp đặt ban đầu của Bên A trừ khi được Bên A đồng ý trước bằng văn bản và Bên B phải chịu toàn bộ các chi phí liên quan đến việc di chuyển Đồng Hồ Đo Nước.

## **Điều 3. Giá Cung Cấp Nước, Tiền Nước và Phí Dịch Vụ**

- 3.1 Giá Cung Cấp Nước: là giá bán nước sạch cho từng mục đích sử dụng theo quy định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại từng thời điểm và được Bên A thông báo bằng văn bản cho bên B.
- 3.2 Các khoản phí dịch vụ: Các Bên thống nhất rằng, trong suốt thời hạn của Hợp Đồng nếu pháp luật cho phép, Bên A sẽ thu các khoản phí liên quan đến việc cung cấp nước theo Hợp Đồng này trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật, quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm áp dụng, và Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước khi áp dụng.

## **Điều 4. Phương thức và thời hạn thanh toán**

- 4.1 Thông báo và thời hạn thanh toán Tiền Nước: hàng tháng, Bên A sẽ gửi thông báo và Hóa đơn Tiền Nước và các khoản phí dịch vụ phát sinh (nếu có) cho Bên B. Tiền Nước và phí dịch vụ phát sinh (nếu có) của mỗi tháng sẽ phải được Bên B thanh toán một lần và toàn bộ cho Bên A trong vòng 15 ngày kể từ ngày nêu tại thông báo Tiền Nước của Bên A theo một trong các phương thức sau:

- (a) Chuyển khoản vào Tài khoản Ngân hàng của Bên A nêu dưới đây:
  - Tên tài khoản Ngân hàng: [-]
  - Số tài khoản của Bên A: [-]
  - Tại ngân hàng: [-]
- (b) Bằng tiền mặt tại địa điểm: [-]

- 4.2 Trường hợp Bên A ngừng cấp nước do Bên B không thanh toán đầy đủ, đúng hạn Tiền

<sup>1</sup> Điểm đầu nối phải đặt ngay sát chỉ giới sử dụng đất hoặc chân tường rào công trình của khách hàng sử dụng nước trong điều kiện cho phép

1/11/2023  
3

Nước và phí dịch vụ phát sinh (nếu có) theo điều 4.1 Hợp đồng này, Bên A có quyền tính lãi phạt bằng số tiền chậm thanh toán nhân với mức lãi suất của Ngân hàng thương mại mà Bên A có Tài khoản ghi trong Hợp Đồng này tại thời điểm thanh toán và nhân với số ngày chậm thanh toán, tính từ ngày cuối cùng của thời hạn thanh toán đến ngày Bên B thực tế thanh toán.

## **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

### **5.1. Bên A có quyền:**

- a) Vào khu vực quản lý của Bên B để sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế, kiểm tra các trang thiết bị nước của Bên A; kiểm tra, ghi chỉ số Đồng Hồ Đo Nước.
- b) Ngừng thực hiện dịch vụ cấp nước trong các trường hợp:
  - (i) Theo yêu cầu bằng văn bản của Bên B. Trong trường hợp này việc ngừng cấp nước sẽ được thực hiện theo thời hạn được nêu trong văn bản yêu cầu của Bên B;
  - (ii) Bên cung cấp nước có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và áp dụng các biện pháp có thể thu hồi nợ (ngưng cấp nước, thu hồi đồng hồ nước và chuyển hồ sơ đến cơ quan pháp luật để nghị xử lý) nếu Khách hàng vi phạm (điều 4.1,4.2)
  - (iii) Bên B không sử dụng nước quá 2 tháng mà không thông báo trước cho Bên A. Trong trường hợp này, Bên A có quyền chấm dứt Hợp Đồng sau khi đã thông báo cho Bên B;
  - (iv) Do yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp này Bên A sẽ ngừng cung cấp nước ngay khi nhận được yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc
  - (v) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- c) Tạm ngưng việc cung cấp nước trong các trường hợp sau đây:
  - (i) Để phục vụ công tác sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng định kỳ Hệ thống cấp nước, trong trường hợp này Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước ít nhất 2 ngày bằng văn bản hoặc thông báo trực tiếp.
  - (ii) Do xảy ra sự cố đột xuất đối với Hệ thống cấp nước. Trong trường hợp này, Bên A sẽ thông báo cho Bên B trong vòng 24h bằng thông báo trực tiếp hoặc bằng các phương tiện truyền thông công cộng ngay khi xảy ra sự cố đột xuất.
  - (iii) Do xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng;
  - (iv) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- d) Thu Tiền Nước, phí dịch vụ và các khoản phải trả khác (nếu có) theo quy định của Hợp Đồng.
- e) Các quyền khác theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật.

### **5.2. Bên A có nghĩa vụ:**

- a) Cung cấp nước cho Bên B đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Hợp Đồng này.
- b) Phải thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tối thiểu trước 02 ngày (nếu có trường hợp ngưng cung cấp nước để sửa chữa, bảo trì hệ thống cấp nước) cũng như có biến động về giá nước.
- c) Cử nhân viên đọc - ghi chỉ số đồng hồ nước hàng tháng và ghi vào phiếu đọc số được treo tại gia đình nơi thuận tiện nhất.
- d) Cử nhân viên thu tiền nước hoặc gửi giấy báo hàng tháng.
- e) Cử nhân viên đến kiểm tra, bảo trì, sửa chữa đường ống, đồng hồ nước khi có yêu cầu của khách hàng hoặc theo định kỳ.
- f) Có trách nhiệm xem xét giải quyết việc sang nhượng, chuyển đổi tên chủ sử dụng nước, điều chỉnh định mức cho khách hàng khi có yêu cầu chính đáng.
- g) Có trách nhiệm tiếp nhận và trả lời đầy đủ những thắc mắc, khiếu nại của Khách hàng có liên quan đến việc cung cấp và sử dụng nước.

- h)** Có trách nhiệm thực hiện đúng hợp đồng, khi vi phạm hợp đồng sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự, đúng quy định của Pháp luật được quy định trong Bộ luật dân sự.
- i) Đồng hồ nước là tài sản của Bên cung cấp nước trang bị để đo đếm m<sup>3</sup> nước sử dụng để tính tiền cho khách hàng nên Bên cung cấp nước có trách nhiệm tu bổ, sửa chữa, thu hồi khi có sự cố và thay mới cho khách hàng định kỳ theo quy định.
- j) Đảm bảo áp lực nước trên toàn mạng lưới, tại các họng cứu hỏa để đáp ứng yêu cầu cho công tác lấy nước phòng cháy chữa cháy. Tuy nhiên, đơn vị Công an phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy phải hợp tác với công ty cấp nước trong việc quản lý hệ thống các họng cứu hỏa và phải thanh toán tiền nước sử dụng thực tế cho công ty cấp nước

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

### **6.1. Bên B có quyền:**

- a) Yêu cầu Bên A cung cấp nước theo tiêu chuẩn thỏa thuận trong Hợp Đồng; khôi phục việc cung cấp nước trong thời gian sớm nhất sau khi Hệ thống cấp nước bị sự cố;
- b) Băng chi phí của mình, thực hiện việc kiểm tra chất lượng nước, tính chính xác của thiết bị đo đếm nước, số Tiền Nước phải thanh toán;
- c) Kiểm tra, giám sát việc ghi chỉ số Đồng Hồ Đo Nước;
- d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **6.2. Bên B có nghĩa vụ:**

- a) Sử dụng nước đúng mục đích như Điều 1.
- b) Thanh toán tiền nước đủ và đúng hạn theo lịch thu tiền hàng tháng của Bên cung cấp nước thông báo như (Điều 3).
- c) Không tự ý sửa chữa, di dời đồng hồ nước, không làm đứt chì niêm đồng hồ, hoặc làm đứt chì giữa van gốc vào với đồng hồ nước. Nếu làm mất thì phải bồi thường như (Điều 4.2), không đặt máy bơm hút nước trực tiếp từ đường ống cấp nước.
- d) Không sử dụng nước khi chưa được Bên cung cấp nước chấp thuận, mọi hình thức tự ý lấy nước sử dụng coi như vi phạm tài sản công ty và sẽ bị xử lý theo quy định Pháp luật Việt Nam.
- e) Tạo mọi điều kiện cho Bên cung cấp nước đến đọc - ghi chỉ số đồng hồ, thu tiền nước, kiểm tra, bảo trì, sửa chữa, thay thế đồng hồ khi có sự cố và thay mới định kỳ đồng hồ nước.
- f) Nếu nghi ngờ đồng hồ nước chạy không chính xác, hoặc có sự tính toán nhầm lẫn, Khách hàng có quyền khiếu nại và cùng với Bên cung cấp nước kiểm tra, xác minh làm cơ sở khấu trừ hoặc truy thu thêm tiền nước vào tháng kế tiếp. Trong thời gian chờ đợi kết luận của việc xác minh, khách hàng vẫn phải thanh toán tiền nước theo hoá đơn đã được phát hành.
- g) Nếu sau 02 tháng liên tục khách hàng vẫn không sử dụng nước thì bên cung cấp nước sẽ đơn phương ngưng cấp nước đến khi khách hàng có yêu cầu sử dụng nước lại và phải thanh toán chi phí đấu nối theo thời điểm.
- h) Khách hàng có quyền khiếu nại lên cấp trên hoặc tòa án dân sự về việc hợp đồng sử dụng nước có vi phạm.
- i) Khách hàng phải có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản tốt đồng hồ nước trong suốt quá trình sử dụng nước. Đồng hồ nước bị hư hỏng, bị bể, đứt chì... do lỗi của khách hàng thì khách hàng phải chịu mọi chi phí sửa chữa, xử phạt theo quy định và phải trả tiền nước theo cách tính bình quân 3 tháng trước đó, còn nếu đồng hồ nước bị mất thì khách hàng phải trả tiền để mua lại đồng hồ nước mới của công ty cấp nước với giá trị theo thời điểm
- j) Khi khách hàng thay đổi chỗ ở hoặc không có nhu cầu sử dụng nước tiếp tục, thì khách hàng phải báo cho Bên Cung Cấp Nước trước 07 ngày để hai bên cùng thanh lý hợp đồng. Nếu không báo trước, không thanh toán tiền nước, để mất đồng hồ nước khách hàng phải chịu thanh toán các khoản nợ
- k) Mọi sự cố mất nước, rò rỉ van khóa, đồng hồ nước, bể ống... xin khách hàng thông tin nhanh cho Bên cung cấp nước để sửa chữa kịp thời tránh lãng phí nước,

*H/005*

đồng thời đảm bảo việc cấp nước cho khách hàng được liên tục, thông tin theo đường dây điện thoại nóng số: 0650. 3838333 - 3897722 - 3897766 hoặc nhân viên đọc - ghi chỉ số đồng hồ nước.

- l) Đường ống cấp từ ống cấp chính (*tại dai khởi thủy lấy nước*) vào đến đồng hồ nước khách hàng (*hộ sử dụng*) là tài sản của bên cung cấp nước, khách hàng được sử dụng nên có trách nhiệm bảo vệ, nếu có sự cố bể, hư hỏng khách hàng phải thông báo với bên cung cấp nước để kịp thời sửa chữa, không báo khi bên cung cấp nước phát hiện thì sẽ truy thu số lượng nước do chảy ra ngoài. Đồng thời đường ống khách hàng cùng đầu tư, điều kiện cho phép bên cung cấp nước sẽ có kế hoạch tu bổ, nâng cấp và khai thác tuyến ống đó giúp khách hàng, công ty vẫn đảm bảo việc cấp nước an toàn và chất lượng tốt nhất cho quý khách hàng.
- m) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## Điều 7. Bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm Hợp Đồng

### 7.1 Trách nhiệm bồi thường của Bên A:

- a) Trường hợp Bên A ghi sai chỉ số Đồng Hồ Đo Nước, tính toán hóa đơn sai cho Bên B hoặc sử dụng Đồng Hồ Đo Nước không đạt tiêu chuẩn quy định dẫn đến thu Tiền Nước nhiều hơn số tiền Bên B thực tế phải trả, Bên A phải trả cho Bên B khoản tiền đã thu thừa cộng với tiền lãi tính trên số tiền chênh lệch theo mức lãi suất cho vay cao nhất áp dụng đối với khách hàng cá nhân của Ngân hàng mà Bên A có tài khoản ghi trong Hợp Đồng tại thời điểm thanh toán;
- b) Trường hợp Bên A vi phạm các trách nhiệm, nghĩa vụ khác của Bên A theo Hợp Đồng gây thiệt hại cho Bên B, Bên A sẽ phải bồi thường cho Bên B theo thiệt hại thực tế mà Bên B phải gánh chịu do hành vi vi phạm của Bên A.

### 7.2 Trách nhiệm bồi thường của Bên B:

Bên B có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên A trong các trường hợp sau:

- a) Gây sự cố cho Hệ thống cấp nước hoặc có hành vi làm hư hỏng Hệ thống cấp nước, Đồng Hồ Đo Nước. Số tiền bồi thường sẽ bằng giá trị bù đắp lại phần hư hỏng của Hệ thống cấp nước, Đồng Hồ Đo Nước và các thiệt hại thực tế khác mà Bên A phải gánh chịu do vi phạm của Bên B.
- b) Sử dụng nước sai mục đích đã thỏa thuận trong Hợp Đồng. Số tiền bồi thường sẽ bằng khoản tiền chênh lệch giá trong thời gian vi phạm mục đích sử dụng nước cộng với tiền lãi tính trên số tiền chênh lệch theo mức lãi suất cho vay cao nhất áp dụng đối với khách hàng cá nhân của Ngân hàng mà Bên A có Tài khoản ghi trong Hợp Đồng này tại thời điểm thanh toán cho khoảng thời gian tính từ ngày Bên B sử dụng nước sai mục đích đến ngày Bên B thực tế thanh toán bộ tiền bồi thường cho Bên A.
- c) Có hành vi trộm cắp nước dưới mọi hình thức. Trong trường hợp này, ngoài việc bị xử lý theo quy định của pháp luật, Bên B phải bồi thường thiệt hại cho Bên A với mức bồi thường bằng giá trị Khối lượng nước bị lấy cắp, thất thoát nhân với mức Giá Cung Cấp Nước/Phí Bơm Nước sinh hoạt cao nhất của Bên A.
- d) Vi phạm trách nhiệm, nghĩa vụ khác của Bên B theo Hợp Đồng, hoặc các quy định của pháp luật về sử dụng nước, Bên B sẽ phải bồi thường cho Bên A toàn bộ thiệt hại phát sinh do vi phạm của Bên B.

## Điều 8. Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

Hợp Đồng này được giải thích và áp dụng theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trường hợp phát sinh tranh chấp, Các Bên ưu tiên giải quyết bằng thương lượng kể từ ngày phát sinh tranh chấp, sau thời hạn này mà Các Bên không giải quyết được thì một trong Các Bên có quyền khởi kiện tại Toà án có thẩm quyền tại Bình Dương để giải quyết theo quy định của pháp luật.

## Điều 9. Sự Kiện Bất Khả Kháng

- 9.1. Sự Kiện Bất Khả Kháng: là những sự kiện mang tính khách quan, nằm ngoài tầm kiểm soát

của Các Bên và gây ảnh hưởng trực tiếp đến việc cấp nước của Bên A và nhận nước của Bên B, bao gồm thiên tai, bão, động đất, sét, hỏa hoạn, hạn hán, lũ lụt, ô nhiễm nguồn nước hoặc các hiện tượng tự nhiên khác, chiến tranh, xung đột vũ trang, cấm vận, bạo động, nổi loạn, khủng bố hay phá hoại, dịch bệnh, bão công, đình công, lãn công, giải phóng mặt bằng hay các hoạt động ngừng trệ công việc không phải do lỗi của một trong hai Bên gây ra, hoặc do bên thứ ba gây nên sự cố nước mà Bên A không thể lường trước được hoặc không thể kiểm soát được.

- 9.2. Các Bên sẽ không phải chịu trách nhiệm hoặc không bị coi là vi phạm nghĩa vụ theo Hợp Đồng hoặc có lỗi do không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện, tuân thủ các nghĩa vụ tương ứng của mình theo Hợp Đồng khi xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng.

#### **Điều 10. Chấm dứt và thanh lý Hợp Đồng**

- 10.1. Hợp Đồng này chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp sau:
- Hết thời hạn mà các bên không có nhu cầu gia hạn theo Điều 11.2 của Hợp Đồng.
  - Một trong Các Bên quyết định chấm dứt Hợp Đồng trước hạn theo quy định tại Hợp Đồng này;
  - Bên A không đủ điều kiện thực hiện dịch vụ cung cấp nước theo quy định của pháp luật và thông báo bằng văn bản cho Bên B.
  - Bên B là pháp nhân bị giải thể hoặc phá sản hoặc là cá nhân bị chết, tuyên bố là đã chết mà không có người thừa kế toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Bên B theo Hợp Đồng.
  - Chấm dứt theo thỏa thuận của Các Bên hoặc theo quy định của pháp luật.
- 10.2. Khi phát sinh một trong các trường hợp nêu tại Điều 10.1 này, Bên A sẽ ngừng cấp nước và ghi xác nhận chỉ số Đồng Hồ Đo Nước tại thời điểm ngừng cung cấp nước, các Bên sẽ thực hiện và hoàn thành toàn bộ các trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng và quy định của pháp luật.

#### **Điều 11. Thời hạn và hiệu lực của Hợp Đồng**

- 11.1. Hợp Đồng này do Các Bên lập và ký kết hoàn toàn tự nguyện và có hiệu lực trong thời gian 5 năm kể từ ngày hiệu lực của Hợp Đồng này, trừ khi không được gia hạn hoặc chấm dứt trước thời hạn theo quy định của Hợp Đồng.
- 11.2. Hợp Đồng này sẽ tự động được gia hạn (không hạn chế số lần gia hạn) với thời hạn của mỗi lần gia hạn là 5 năm, trừ trường hợp một trong Các Bên có thông báo gửi Bên còn lại về việc không muốn gia hạn Hợp Đồng hoặc Bên A có thông báo về việc ký kết hợp đồng mua nước sinh hoạt mới vào ngày Hợp Đồng này hết hạn.
- 11.3. Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành hai (2) bản bằng tiếng Việt. Bên A giữ một (1) bản, Bên B giữ một (1) bản. Nếu Bên B có yêu cầu lập bằng tiếng Anh, thì Hợp Đồng được lập thêm hai (02) bản tiếng Anh, mỗi bên giữ một (1) bản. Bản tiếng Việt và bản tiếng Anh có giá trị như nhau, tuy nhiên, nếu có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa bản tiếng Việt và bản tiếng Anh, bản tiếng Việt sẽ được tiên áp dụng<sup>2</sup>.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký tên, đóng dấu)



*[Handwritten signature]*